

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 111/2022/HS-ST

Ngày 21 tháng 7 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thân Thị Tuyết Nhung
2. Bà Nguyễn Thị Thủy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vi Xuân Vượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 111/2022/HSST ngày 24 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2022/QĐXXST-HS ngày 01/7/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2022/HSST-QĐ ngày 15/7/2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn A, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Tổ dân phố A1, phường A2, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 07/12. Con ông Lê Văn Hiên, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Dương Thị Hồng, sinh năm 1932 (đã chết); Gia đình có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ A; Vợ là chị Đỗ Thị Huyền, sinh năm 1975 và có 02 con: con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/12/2021 đến ngày 08/12/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Dương Văn B, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Tổ dân phố A1, phường A2, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 07/12. Con ông Dương Văn Tốm, sinh năm 1941 và bà Thân Thị Thực, sinh năm 1952; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ là chị Thân Thị Then, sinh năm 1975 và có 02 con: con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/12/2021 đến ngày 08/12/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại.

(Có mặt tại phiên tòa)

** Bị hại:*

- Ông Ngô Văn C, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số nhà 28, tổ dân phố số 1, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa)

- Anh Ngô Văn D, sinh năm 1996

Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

** Người làm chứng:*

- Anh Trần Kim G, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Hậu, xã Minh C, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1964

Địa chỉ: Xóm Đanh, xã Minh C, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

- Anh Dương Thành Y, sinh năm 1976

Địa chỉ: Tổ dân phố Thanh Mai, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

- Anh Vũ Văn Z, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn Tĩnh Lộc, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

- Anh Thân Minh P, sinh năm 1973

Địa chỉ: nhà 03, đường Cả Chi, tổ dân phố Thanh Mai, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn A và bị cáo Dương Văn B:* Bà Ong Thị Thanh và bà Ngô Thị Thu – Luật sư, Văn phòng Luật sư Vũ Anh Hùng, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang

(Bà Thanh có mặt, bà Thu có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi trưa ngày 01/12/2021, Nguyễn Văn A, sinh năm 1973 ở tổ dân phố Thanh Mai, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang mời Dương Văn B, sinh năm 1973, Dương Thành Nhật, sinh năm 1976, Thân Minh Song, sinh năm 1973 đều ở tổ dân phố Thanh Mai, phường Đa Mai; Vũ Văn Trọng, sinh năm 1970, Nguyễn Văn Khánh, sinh năm 1964 và Trần Kim Huy, sinh năm 1987 đều ở xã Minh C, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến ăn uống tại trang trại chăn nuôi của gia đình A ở tổ dân phố Thanh Mai, phường Đa Mai.

Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, ông Ngô Văn C, sinh năm 1968 cùng anh Ngô Văn D, sinh năm 1996 đều trú tại tổ dân phố số 1, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang mang theo 01 bộ kích cá điện và 01 thùng nhựa đi kích cá. Sau khi kích cá ở một số nương nước gần khu vực Bệnh viện ung bướu tỉnh Bắc Giang, ông C và anh D đi xe mô tô đến khu vực ruộng độc trồng lúa do Nguyễn Văn A thuê để thả cá theo mùa vụ. Ông C và anh D thấy không có biển báo cấm đánh bắt cá nên dựng xe ở rìa đường rồi đi bộ xuống độc lúa. Ông C đeo bình ắc quy, cầm hai cần kích đi xuống độc lúa để kích cá còn anh D cầm thùng nhựa để nhặt cá. Khi hai người đang kích cá thì Dương Văn B nhìn thấy nên nói với Nguyễn Văn A: “Có hai người đánh trộm cá ở độc nhà ông”. Thấy vậy, A nhìn ra phía cánh đồng thì thấy ông C, anh D đang kích cá. Do trước đó gia đình A đã bị người khác đánh trộm cá nhưng chưa bắt được nên A nói với B: “Hai thằng sang bắt hai thằng kích cá”. A lấy 01 chiếc gậy kim loại dạng ống rồi đi bằng thuyền di chuyển qua nương nước hướng về phía ông C còn B nhặt 01 chiếc gậy gỗ ở lán nhà A rồi đi xe mô tô vòng ra đường Võ Nguyên Giáp để chặn đường. Khi B đi đến đoạn gần lối đi xuống bờ ao thì nhìn thấy 02 xe mô tô dựng ở rìa đường nên dùng tay xô đổ hai chiếc xe mục đích không cho ông C và anh D sử dụng xe bỏ chạy. B đi đến vị trí gần ông C và anh D rồi nói: “Tại sao hai thằng chúng mày đánh trộm cá ở đây, hai thằng mày lên đây”. Ông C nghe thấy B nói thì di chuyển vào gần bờ độc. B đứng trên đường nhặt đá ném về phía ông C nhưng không trúng. B đi qua hàng cây để xuống bờ độc lúa thì gặp ông C đang đi vào gần đến bờ. Thời điểm này, A đang đi dọc theo bờ ao và tiến gần đến vị trí ông C. A từ trên bờ ao nhảy xuống cầm gậy sắt trên tay phải vụt về phía ông C nhưng không trúng. B dùng gậy gỗ cầm trên tay phải vụt trúng vào cần kích bên trái của ông C làm chiếc cần kích bị rơi xuống. B cầm gậy gỗ tiếp tục vụt 01 nhát trúng vào cánh tay phải ông C làm chiếc gậy bị gãy một đoạn. B vụt thêm nhát thứ ba thì đầu gậy quệt vào vùng ngực của ông C. Cùng lúc đó, A chuyển gậy sang tay trái rồi vung gậy vụt 01 nhát trúng vào cổ tay phải ông C làm ông C bị đau nên buông chiếc cần kích đang cầm ra. A tiếp tục cầm gậy sắt đập về phía ông C. Ông C giơ tay phải lên đỡ và bị đập trúng vào cẳng tay phải. A dùng hai tay giăng dây dẫn điện từ chiếc cần kích đến bình ắc quy và vứt cả bộ kích điện ra rìa độc rồi dùng tay phải đâm liên tiếp vào mặt của ông C. B đi ra chỗ anh D đang đứng, cầm gậy trên tay phải vụt 01 nhát trúng vào mu bàn tay trái anh D làm chiếc gậy bị gãy. B cầm đoạn gậy còn lại vụt thêm khoảng 02 -

03 nhát trúng vào vùng đầu bên trái và tay trái của anh D rồi yêu cầu đi lên đường để nói chuyện. B nhặt và cầm bộ kích điện còn A xách thùng cá đến chỗ ông C và anh D. Ông C xin A tha thứ và đề nghị không thông báo sự việc đến Công an thì A đồng ý. Sau đó, B đi xe máy mang bộ kích điện về để tại lán nhà A còn A xách theo thùng đựng cá, cầm gậy sắt đi ra thuyền rồi về lán.

Hậu quả làm ông C bị thương phải đi điều trị tại bệnh viện điều trị còn anh D bị thương tích nhẹ. Sau đó, ông C và anh D có đơn yêu cầu khởi tố, đề nghị xử lý hành vi gây thương tích của A và B theo pháp luật

Ngày 01/12/2021, Cơ quan điều tra tạm giữ tại lán chăn nuôi của gia đình A 01 thùng nhựa màu trắng – xám bằng vỏ thùng sơn nhãn hiệu Ntec; 01 bộ kích điện tự chế gồm 01 bình ắc quy; 01 thiết bị kích điện; 02 thanh gậy trúc.

Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường tại khu vực ao và ruộng của Nguyễn Văn A đã thu giữ: 01 viên đá bê tông kích thước (12x10x8,5) cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 30cm, đường kính 4cm, một đầu có vết gãy mới; 01 đoạn gậy gỗ dài 22cm, đường kính 3,7cm, hai đầu có vết gãy mới; 01 đoạn gậy gỗ dài 23,5cm, đường kính 3,5cm, một đầu có vết gãy mới. Khám xét lán chăn nuôi của Nguyễn Văn A thu giữ 01 ống kim loại màu nâu đỏ, dài 01 mét, dạng hình trụ, thân ống có nhiều vết hàn kim loại.

*** Về thương tích của ông Ngô Văn C:**

Bệnh án ngoại khoa ngày 08/12/2021 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác nhận: Ông C vào viện ngày 01/12/2021, ra viện ngày 08/12/2021. Tình trạng thương tích lúc vào viện: Gãy 1/3 xương trụ tay phải; vết thương phần mềm kích thước 3x1cm gò má trái; vết xây sát da trước xương ức 5x4cm.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 375 ngày 08/12/2021 của Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

1- Dấu hiệu Ah qua giám định:

- Thương tích vết sẹo gò má trái: 03%

- Thương tích vết mổ đã khâu mặt sau cẳng tay phải + Gãy kín 1/3 xương trụ phải: 09%

2- Kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

- Cơ chế gây thương tích: Các vết thương do vật tày gây nên (BL 59-60)

Bản kết luận giám định bổ sung số 716 ngày 06/6/2022 của Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

1- Các vật (01 ống kim loại, 03 đoạn gậy gỗ) tác động vào tay của ông C đều gây được thương tích gãy kín 1/3 xương trụ phải của ông C.

2- Việc đối tượng dùng tay nắm gậy được thương tích vùng má trái của ông C.

3- Lực tác động gây nên các thương tích của ông C:

- + Thương tích gãy kín 1/3 xương trụ phải lực tác động mạnh.
- + Thương tích vết sẹo gò má trái lực tác động không mạnh.

Ngày 07/3/2022, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định bổ sung đối với vết thương xây xát da trước xương ức của ông C. Tuy nhiên, ông C từ chối giám định bổ sung vì xác định mức độ thương tích này không đáng kể và không đề nghị gì về vết thương này (BL 100).

*** Về thương tích của anh Ngô Văn D:**

Ngày 01/12/2021, Cơ quan điều tra lập biên bản xem xét dấu vết thân thể anh Ngô Văn D xác định có các thương tích: 01 vết rách da chảy máu vùng đầu bên trái kích thước 1,5 x 01cm; 01 vết bầm tím bả vai trái kích thước 4 x 3,5cm; 01 vết sưng tấy tại bắp sau tay trái kích thước 8 x 5cm.

Xác minh tại Trạm y tế phường Mỹ Độ xác định anh D đến khám ngày 02/12/2021. Tình trạng thương tích: 01 vết thương vùng sau gáy bên trái; đỉnh mồm vai trái có vết bầm tím; cẳng tay trái bầm tím nhẹ (bút lục 121)

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 374 ngày 08/12/2021 của Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

1- Dấu hiệu Ah qua giám định:

- Thương tích vết thương đóng vảy khô vùng cằm trái: 2%
- Thương tích vết biến đổi sắc tố da vùng mồm vai trái: 0,5%
- Thương tích chạm thương cánh tay trái không còn dấu vết: 0%
- Thương tích chạm thương cẳng tay trái không còn dấu vết: 0%

2- Kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%.
- Cơ chế gây thương tích: Các vết thương do vật tày gây nên.

Bản kết luận giám định bổ sung số 715 ngày 06/6/2022 của Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

1- Việc sử dụng gậy gỗ đánh gây thương tích vùng cằm trái, mồm vai trái, cánh tay trái, cẳng tay trái của anh D.

2- Lực tác động nhẹ gây nên các thương tích của anh D.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định dấu vết trên 03 đoạn gậy gỗ thu được ở hiện trường. Bản kết luận giám định số 935 ngày 01/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Các dấu vết gãy, gờ lõm khuyết trên đầu đoạn gậy gỗ ký hiệu M1 trùng khớp với các đặc điểm gãy, lõm khuyết trên đoạn gậy gỗ ký hiệu M2 (do gãy rời từ một đoạn gậy gỗ ban đầu)

- Các đặc điểm gãy, lõm khuyết trên đoạn gậy gỗ ký hiệu M3 không phù hợp với dấu vết gãy khuyết trên các đoạn gậy gỗ ký hiệu M2, M1.

Cơ quan điều tra cho các bị cáo và người bị hại nhận dạng ảnh và nhận dạng vật chứng đã thu giữ. Kết quả: Ông C nhận ra A là người dùng gậy đánh ông C; anh D nhận dạng được đoạn gậy gỗ bị gãy thu tại hiện trường là gậy do B cầm đánh anh D. Các bị cáo B và A nhận dạng đúng chiếc gậy sắt do A sử dụng và chiếc gậy gỗ do B sử dụng đánh ông C và anh D.

Cơ quan điều tra cho các bị cáo thực nghiệm điều tra tại hiện trường. Kết quả Dương Văn B thực hiện các động tác cầm gậy gỗ trên tay phải vút vào cần chiếc kích cá, cầm gậy vút vào tay trái ông C. Ngay sau đó, A cầm gậy sắt trên tay trái vút trúng vào cổ tay phải ông C và dùng tay phải đâm nhiều cái vào gò má trái ông C. B dùng gậy gỗ vút một nhát vào mu tay phải và 01 nhát vào vùng đầu anh D.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Nguyễn Văn A và Dương Văn B đã hòa giải và bồi thường cho ông C 40 triệu đồng, bồi thường cho anh D 10 triệu đồng. Các bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với ông Ngô Văn C và anh Ngô Văn D có hành vi sử dụng kích điện để đi kích cá vi phạm quy định về khai thác thủy sản. Cơ quan điều tra đề nghị Trưởng Công an thành phố ra Quyết định xử phạt vi phạm hành Ah.

Đối với Nguyễn Văn A, Dương Văn B sau khi gây thương tích cho ông C và anh D đã đem thùng đựng cá và công cụ sử dụng kích cá về lán mục đích không cho ông C và D tiếp tục đi kích cá. A cho rằng số cá trong thùng là được đánh bắt tại độc lúa nhà A nên đã thả số cá này xuống ao để nuôi, không có ý thức chiếm đoạt tài sản. Cơ quan điều tra không xử lý A và B về hành vi này.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn A và Dương Văn B đã khai nhận hành vi như nêu trên.

Tại Cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 23/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố các bị cáo Nguyễn Văn A, Dương Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Bị hại là ông C và anh D có mặt xác nhận nội dung cáo trạng và lời khai của bị cáo là đúng, các bị hại đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự; người làm chứng vắng mặt, nhưng có lời khai trong hồ sơ với nội dung như nêu trên.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán -Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 28 tháng đến 31 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 56 tháng đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Dương Văn B từ 24 tháng đến 27 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Giao bị cáo Nguyễn Văn A và bị cáo Dương Văn B cho UBND phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng nhựa màu trắng - xám bằng vỏ thùng sơn nhãn hiệu Ntec có 01 quai xách bằng kim loại, thùng cũ đã qua sử dụng; 01 bộ kích điện tự chế gồm 01 bình ắc quy, 01 thiết bị kích dòng điện, 02 thanh cần kích; 01 viên đá bê tông kích thước (12x10x8,5) cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 30cm, đường kính 04cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 22cm, đường kính 3,7cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 23,5cm, đường kính 3,5cm; 01 ống kim loại màu nâu đỏ, dài 01 mét, dạng hình trụ, thân ống có nhiều vết hàn kim loại.

+ Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn A, Dương Văn B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Phần tranh luận:

- Luật sư Thanh: Nhất trí với đại diện viện kiểm sát về việc tội danh, các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vì tD hiểu biết pháp luật, mục đích bảo vệ tài sản của mình mà thực hiện hành vi một cách bộc phát dẫn đến việc bị truy tố. Nhưng các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử xử hình phạt bị cáo A 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, xử phạt bị cáo B 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, tuy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc kD nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Những người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử vắng mặt.

[3] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 01/12/2021, ông Ngô Văn C và anh Ngô Văn D đánh kích cá tại khu vực ruộng độc trũng thuộc tổ dân phố Thanh Mai, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang. Nguyễn Văn A cho rằng ông C và anh D đánh trộm cá tại khu vực do gia đình A thả cá nên cùng Dương Văn B đi xuống chỗ ông C và anh D đang kích cá. B dùng gậy gỗ vụt vào cánh tay phải và vào vùng ngực của ông C. A cầm gậy bằng kim loại vụt trúng vào cổ tay phải và cẳng tay phải ông C sau đó dùng tay đấm vào mặt ông C. B cầm gậy gỗ vụt vào mu bàn tay trái, vào vùng đầu và tay trái anh D. Hậu quả ông C bị thương tích 12%, anh D bị thương tích 2%. Hành vi của A dùng gậy bằng kim loại và B dùng gậy gỗ đánh ông C và anh D gây thương tích là thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, nên hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Xuất phát từ việc các bị hại có hành vi đánh kích cá tại độc lúa mà bị cáo A cho rằng đây là nơi bị cáo thả cá, nên các bị cáo A và B đã có hành vi dùng gậy gỗ và gậy kim loại đánh gây thương tích cho các bị hại, hành vi này đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bảo vệ sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Do vậy cần phải xử các bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[5] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo không bàn bạc, phân công thực hiện hành vi, mà thực hiện một cách bộc phát nên vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo A là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi nên vai trò thứ nhất, bị cáo B là người trực tiếp cùng bị cáo A thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại nên có vai trò thứ hai.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa bị Tòa án nào xét xử, chưa bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào xử lý hành vi.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các Bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, các bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã bồi thường cho các bị hại và được các bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bố mẹ bị cáo B và bố bị cáo A được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Với tính chất hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên, xét hành vi của các bị cáo bộc phát do tD hiểu biết pháp luật, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt các bị cáo phải chịu hình phạt tù, cho các bị cáo hưởng án treo thì các bị cáo cũng có thể tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán -Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[9] Về vật chứng:

- Các vật chứng gồm: 01 thùng nhựa màu trắng - xám bằng vỏ thùng sơn nhãn hiệu Ntec có 01 quai xách bằng kim loại, thùng cũ đã qua sử dụng; 01 bộ kích điện tự chế gồm 01 bình ắc quy, 01 thiết bị kích dòng điện, 02 thanh cần kích; 01 viên đá bê tông kích thước (12x10x8,5) cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 30cm, đường kính 04cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 22cm, đường kính 3,7cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 23,5cm, đường kính 3,5cm; 01 ống kim loại màu nâu đỏ, dài 01 mét, dạng hình trụ, thân ống có nhiều vết hàn kim loại, đây là những vật không còn giá trị sử dụng, vật bị cầm lưu hành và công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho các bị hại; không ai có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán -Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Dương Văn B 02 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo Nguyễn Văn A và bị cáo Dương Văn B cho UBND phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng nhựa màu trắng - xám bằng vỏ thùng sơn nhãn hiệu Ntec có 01 quai xách bằng kim loại, thùng cũ đã qua sử dụng; 01 bộ kích điện tự chế gồm 01 bình ắc quy, 01 thiết bị kích dòng điện, 02 thanh cần kích; 01 viên đá bê tông kích thước (12x10x8,5) cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 30cm, đường kính 04cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 22cm, đường kính 3,7cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 23,5cm, đường kính 3,5cm; 01 ống kim loại màu nâu đỏ, dài 01 mét, dạng hình trụ, thân ống có nhiều vết hàn kim loại.

3. Về án phí Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn A và bị cáo Dương Văn B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và các bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP. Bắc Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND phường Đa Mai, TP Bắc Giang
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Mạnh Thắng